TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 221/2018/HSST Ngày 17 - 9 - 2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Tăng Thị Hải Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chanh và ông Nguyễn Trường Chinh.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Bình Phương là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 223/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Công M, sinh năm 1993 tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản Á, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông: Hoàng Văn M, sinh năm 1969 và bà Hà Thị T – Sinh năm 1972; Bị cáo có vợ là Hà Thị K – Sinh năm 1993; Bị cáo có 01 con. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2018. Có mặt.

2. Vì Văn N, sinh năm 1989 tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản Á, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông: Vì Văn T, sinh năm 1960 và bà Hoàng Thị C – Sinh năm 1962; Bị cáo có vợ là Hoàng Thị P – Sinh năm 1989; Bị cáo có 01 con. Tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2018. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Hoàng Thị P – sinh năm 1989; nơi cư trú: Bản Á, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Công M và Vì Văn N có mối quan hệ họ hàng với nhau và cùng cư trú tại ở bản Á, xã Đ, huyện M. Khoảng 10h ngày 09/6/2018 M và N điều khiển xe máy hiệu HONDA –WAVE – BKS: 26G1 – 081.53 đi làm nương ở Áng 1, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu. Khi M và N đang làm nương thì M hỏi N có tiền không để đi mua ma túy tổng hợp về sử dụng, N bảo có 200.000đ. Sau đó M điều khiển xe máy hiệu HONDA –WAVE – BKS: 26G1 – 081.53 của N chở N vào khu vực bản C, xã Đ, huyện M để mua ma túy sử dụng. Khoảng 11h 40 phút thì M và N đi đến bản C vào một lán nương bỏ hoang thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết M đã hỏi *"có ngựa không"* người Mông đó bảo *"có"*, N đưa cho M 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ. M cầm tiền đưa cho người đàn ông dân tộc Mông, người đó đưa cho M 02 viên ma túy tổng hợp được gói bằng mảnh nilon màu xanh. Sau khi bán ma túy xong thì người đàn ông dân tộc Mông đó bỏ đi, còn M và N ở lại định bỏ 02 viên ma túy tổng hợp ra sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ 02 viên ma túy tổng hợp được gói bằng mảnh nilon màu xanh. Tạm giữ của N 01 xe máy hiệu HONDA –WAVE – BKS: 26G1 – 081.53.

Ngày 09/06/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng 02 viên nghi là Menthamphetamine thu giữ của Hoàng Công M và Vì Văn N là 0,18 gam, lấy 01 viên = 0,10 gam làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu "M" trưng cầu giám định xác định mẫu ký hiệu "M" có phải ma túy không, loại ma túy gì khối lượng của mẫu giám định là bao nhiêu. Kết luận giám định số 725 ngày 12/06/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,18 gam loại Methamphetamine"*.

Cáo trạng số 178/CT-VKSMC ngày 04/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Hoàng Công M, Vì Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Công M, Vì Văn N tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt các bị cáo như sau:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Công M từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm c khoản 1, 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vì Văn N từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 1.000.000đ đến 2.000.000đ.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tạm giữ của gia đình bị cáo Vì Văn N 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu sơn xanh đen trắng; BKS: 26G1- 08153;SK: 022685; SM: 6069942, xe đã qua sử dụng cũ để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí và hình phạt bổ sung.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,08 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

4. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Công M và Vì Văn N khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo không có ý kiến đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên toà, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, các bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc các bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 40 phút ngày 09/6/2018; Biên bản thu giữ niêm phong vật chứng; kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 09/6/2018 Hoàng Công M và Vì Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép

0,18 gam Menthamphetamine mục đích để sử dụng. Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Phân hóa vai trò phạm tội của các bị cáo thấy rằng bị cáo Hoàng Công M là người khởi xướng việc đi mua ma túy, trực tiếp điều khiển xe máy trở N đi mua ma túy, trực tiếp hỏi mua và cất giữ ma túy nên giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Vì Văn N là người đã đưa ra số tiền 200.000đ mua ma túy và sử dụng xe máy của gia đình để đi mua ma túy nên là đồng phạm trong vụ án.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng các bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma tuý, các bị cáo nhận thức rõ về tác hại của ma túy nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, cần cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra đã thu giữ của gia đình bị cáo Vì Văn N 01 chiếc xe máy, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo một khoản tiền nhất định là phù hợp.

Đối với bị cáo Hoàng Công M là đối tượng nghiện chất ma túy, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave; BKS: 26G1- 081.53 thu giữ của bị cáo Vì Văn N, là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, việc bị cáo sử dụng xe máy đi mua ma túy vợ bị cáo là chị Hoàng Thị Phương hoàn toàn không biết và không liên quan, do đó cần tuyên tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,08 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Vì Văn N. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét thấy thời hạn tạm giam của các bị cáo còn lại trên 45 ngày, do đó Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Công M, Vì Văn N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Công M 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09/6/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2.Căn cứ điểm c khoản 1, 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vì Văn N 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09/6/2018.

Phạt bổ sung đối với bị cáo là 1.000.000đ (Một triệu đồng chẵn).

3. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tạm giữ của bị cáo Vì Văn N và vợ bị cáo là Hoàng Thị Phương 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu sơn xanh đen trắng; BKS: 26G1-08153;SK: 022685; SM: 6069942; 01 Gương chiếu hậu bé, yên rách, đèn xi nhan bên trái đã bị vỡ, chân trống phụ đã bị gãy, giá để chân trước 2 bên đã bị gãy, dây công tơ mét đã bị đứt, xe đã qua sử dụng cũ, để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí và hình phạt bổ sung.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,08 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Các bị cáo phải chịu mỗi bị cáo là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Tăng Thị Hải Oanh